

**CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN HÀ
SÀI GÒN**

Số: 20/2021/SHA

V/v: Công bố báo cáo thường niên
năm 2020.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

.....oOo.....

TP.HCM, ngày 20 tháng 04 năm 2021

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Sở Giao dịch Chứng khoán Hồ Chí Minh

Tên công ty: Công Ty Cổ Phần Sơn Hà Sài Gòn

Mã chứng khoán : SHA

Địa chỉ trực sở chính: 292/5 Ấp Tam Đông 2, Xã Thới Tam Thôn, Huyện Hóc Môn, TP.
Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Điện thoại: (84-08) 37100101

Fax: (84-08) 62511989

Người thực hiện công bố thông tin: Ngô Thị Thanh Lan

Địa chỉ trực sở chính: 292/5 Ấp Tam Đông 2, Xã Thới Tam Thôn, Huyện Hóc Môn, TP.
Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Điện thoại: (84-028) 37100101

Fax: (84-028) 62511989

Loại thông tin công bố: 24h 72h Yêu cầu Bất thường Định kỳ

Nội dung của thông tin công bố: Công ty CP Sơn Hà Sài Gòn công bố thông tin về Báo
cáo thường niên năm 2020.

Thông tin này được chúng tôi công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày
20/04/2021 tại đường dẫn <http://sonhasg.com.vn> .

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách
nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố.

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu VT

NGƯỜI THỰC HIỆN CBTT

(Chữ ký, họ tên, đóng dấu)



NGÔ THỊ THANH LAN

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

(Ban hành kèm theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

- Tên công ty đại chúng: **CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN HÀ SÀI GÒN**
- Năm báo cáo : **2020**

I. Thông tin chung.

1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN HÀ SÀI GÒN
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0307526635
- Vốn điều lệ: **318.539.760.000 đồng**
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: **318.539.760.000 đồng đồng**
- Địa chỉ: 292/5 Ấp Tam Đông 2, Xã Thới Tam Thôn, Huyện Hóc Môn, TP. Hồ Chí Minh
- Số điện thoại: : (84-028) 3710 0101
- Số fax: (84-028) 62511989
- Website: <http://www.sonhasg.com.vn>
- Mã cổ phiếu (nếu có): SHA

Quá trình hình thành và phát triển.

- ❖ Công ty Cổ phần Sơn Hà Sài Gòn tiền thân là Chi nhánh Công ty TNHH Cơ Kim khí Sơn Hà, hoạt động theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4112015079 ngày 27 tháng 05 năm 2004 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp.
 - ❖ Năm 2009, Chi nhánh Công ty TNHH Cơ Kim khí Sơn Hà chuyển đổi sang mô hình Công ty TNHH MTV và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4104008417 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 04 tháng 03 năm 2009.
 - ❖ Năm 2010, Công ty chuyển đổi mô hình từ Công ty TNHH Sơn Hà Sài Gòn sang Công ty Cổ phần Sơn Hà Sài Gòn, hoạt động theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0307526635 ngày 22 tháng 12 năm 2010.
 - ❖ Trong quá trình hoạt động, Công ty đã 21 lần được Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp bổ sung, thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh để phù hợp với tình hình hoạt động của Công ty.
 - ❖ Trải qua hơn 15 năm hình thành và phát triển, từ một nhà máy sản xuất bồn chứa nước Inox, Sơn Hà Sài Gòn đã định hướng chiến lược phát triển đầu tư mở rộng vào công nghệ sản xuất Bồn nhựa. Đến ngày nay, Sơn Hà Sài Gòn đã trở thành một trong những công ty hàng đầu trong lĩnh vực sản xuất bồn nước tại Việt Nam. Các sản phẩm này được bán cho người sử dụng cuối cùng hoặc bán cho các doanh nghiệp sử dụng các sản phẩm này phục vụ cho quá trình sản xuất, kinh doanh của họ.
 - ❖ Công ty cổ phần Sơn Hà Sài Gòn hiện đang tiến hành sản xuất kinh doanh tại địa điểm : **Văn phòng và nhà máy sản xuất tại: 292/5 Ấp Tam Đông 2, xã Thới Tam Thôn, Huyện Hóc Môn, TP. Hồ Chí Minh.**
- Một số mốc thời gian và sự kiện quan trọng trong quá trình hình thành và phát triển của Công ty:

Năm 2004	Thành lập Chi nhánh Công ty TNHH Cơ Kim Khí Sơn Hà theo Giấy CNĐKKD số 4112015079 ngày 27/05/2004 Sở Kế hoạch Đầu tư TP. Hồ Chí Minh.
04/03/2009	Chuyển đổi chi nhánh Công ty TNHH Cơ Kim Khí Sơn Hà thành Công ty TNHH MTV Công nghiệp Sơn Hà với điều lệ 9 tỷ đồng
15/12/2010	Chuyển Công ty TNHH MTV Công nghiệp Sơn Hà thành Công ty TNHH Sơn Hà Sài Gòn, hai thành

CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN HÀ SÀI GÒN
Báo cáo thường niên năm 2020

	viên trở lên và nâng vốn điều lệ từ 9 tỷ đồng lên 39 tỷ đồng.
22/12/2010	Chuyển Công ty TNHH Sơn Hà Sài Gòn thành Công ty Cổ phần Sơn Hà Sài Gòn với vốn điều lệ là 80 tỷ đồng.
10/11/2011	Chuyển địa chỉ Công ty từ 210 Lô B, Chung cư Sơn Kỳ, Đường CC2, Phường Sơn Kỳ, Quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh về 292/5 Ấp Tam Đông 2, xã Thới Tam Thôn, Hóc Môn, TP. Hồ Chí Minh.
11/05/2012	Công ty Cổ phần Sơn Hà Sài Gòn đã chính thức trở thành Công ty đại chúng theo Thông báo số 1460/UBCK - QLPH ngày 11/05/2012 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
28/12/2012	Cổ phiếu Công ty Cổ phần Sơn Hà Sài Gòn chính thức niêm yết trên Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội theo Quyết định số 579/QĐ - SGDHN ngày 28/12/2012 của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội với mã chứng khoán là SHA.
21/11/2012	Thành lập Công ty con Công ty TNHH MTV Công Nghiệp Sơn Hà
22/10/2015	Quyết định nhận chuyển nhượng vốn góp Công ty TNHH MTV Quốc Tế Sơn Hà Chu Lai
16/11/2015	Phát hành thành công 10.000.000 cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 80.000.000.000 đồng lên 180.000.000.000 đồng
27/09/2016	Cổ phiếu SHA được HOSE chấp thuận niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán HSX
30/11/2016	18.000.000 Cổ phiếu SHA chính thức niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán Hồ Chí Minh.
09/11/2016	Tăng vốn điều lệ Công ty từ 180.000.000.000 đồng lên 201.600.000.000 đồng
07/12/2017	UBCKNN Chấp thuận chuyển đổi 5 triệu từ trái phiếu sang CP nâng vốn điều lệ Công ty lên 275.792.000.000 đồng
24/10/2019	UBCK chấp thuận phát hành 2.757.920 cổ phiếu phát hành chi trả cổ tức nâng vốn điều lệ lên 303.371.200.000 đồng
30/11/2020	UBCK chấp thuận phát hành 1.516856 cổ phiếu phát hành chi trả cổ tức nâng vốn điều lệ lên 318.539.760.000 đồng

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- ✓ Ngành nghề kinh doanh:
- Sản xuất thùng chứa, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại;
- Sản xuất hàng may sẵn (trừ trang phục);
- Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc;
- May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú) (trừ tẩy, nhuộm, hồ, in trên các sản phẩm vải, sợi, dệt, may, đan và gia công hàng đã qua sử dụng tại trụ sở);
- Sản xuất giày dép;
- Sản xuất sản phẩm từ da lông thú;
- Sản xuất máy thông dụng khác;
- Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng;
- Sản xuất đồ điện dân dụng;
- Sản xuất bao bì bằng gỗ;
- Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện;
- Lắp đặt hệ thống điện (không gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi, mạ điện tại trụ sở);
- Lắp đặt hệ thống xây dựng khác (không gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi, mạ điện tại trụ sở);
- Sản xuất sản phẩm hoá chất khác chưa được phân phối vào đầu;

- Điều hành tua du lịch;
- Xây dựng công trình đường sắt, đường bộ;
- Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác;
- Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng;
- Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh;
- Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét;
- Sản xuất các cấu kiện kim loại;
- Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế;
- Đại lý du lịch;
- Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch;
- Đúc sắt, thép;
- Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt);
- Vận tải hàng hoá bằng đường bộ;
- Sản xuất đồ gỗ xây dựng;
- Cắt tạo dáng và hoàn thiện đá;
- Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu (Chi tiết: Hoạt động của các cơ sở vận tải như đi du thuyền, cho thuê các thiết bị thư giãn như là một phần của các phương tiện giải trí; hoạt động hội chợ và trưng bày các đồ giải trí mang tính chất giải trí tự nhiên);
- Sản xuất lò nướng, lò luyện và lò nung;
- Vận tải hành khách đường bộ khác;
- Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (Chi tiết: Bán buôn đồ điện gia dụng; đèn và bộ đèn điện; bán buôn giường tủ, bàn ghế và đồ dung nội thất tương tự; hàng gốm, sứ, thủy tinh);
- Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động;
- Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí;
- Sản xuất sắt, thép, gang;
- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ.
- Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác;
- Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí;
- Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác;
- Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh;
- Dịch vụ lưu trú ngắn hạn;
- Xây dựng nhà các loại;
- Xây dựng công trình công ích;
- Sản xuất sơn, véc ni và các chất sơn, quét tương tự; sản xuất mực in và ma tít;
- Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét;

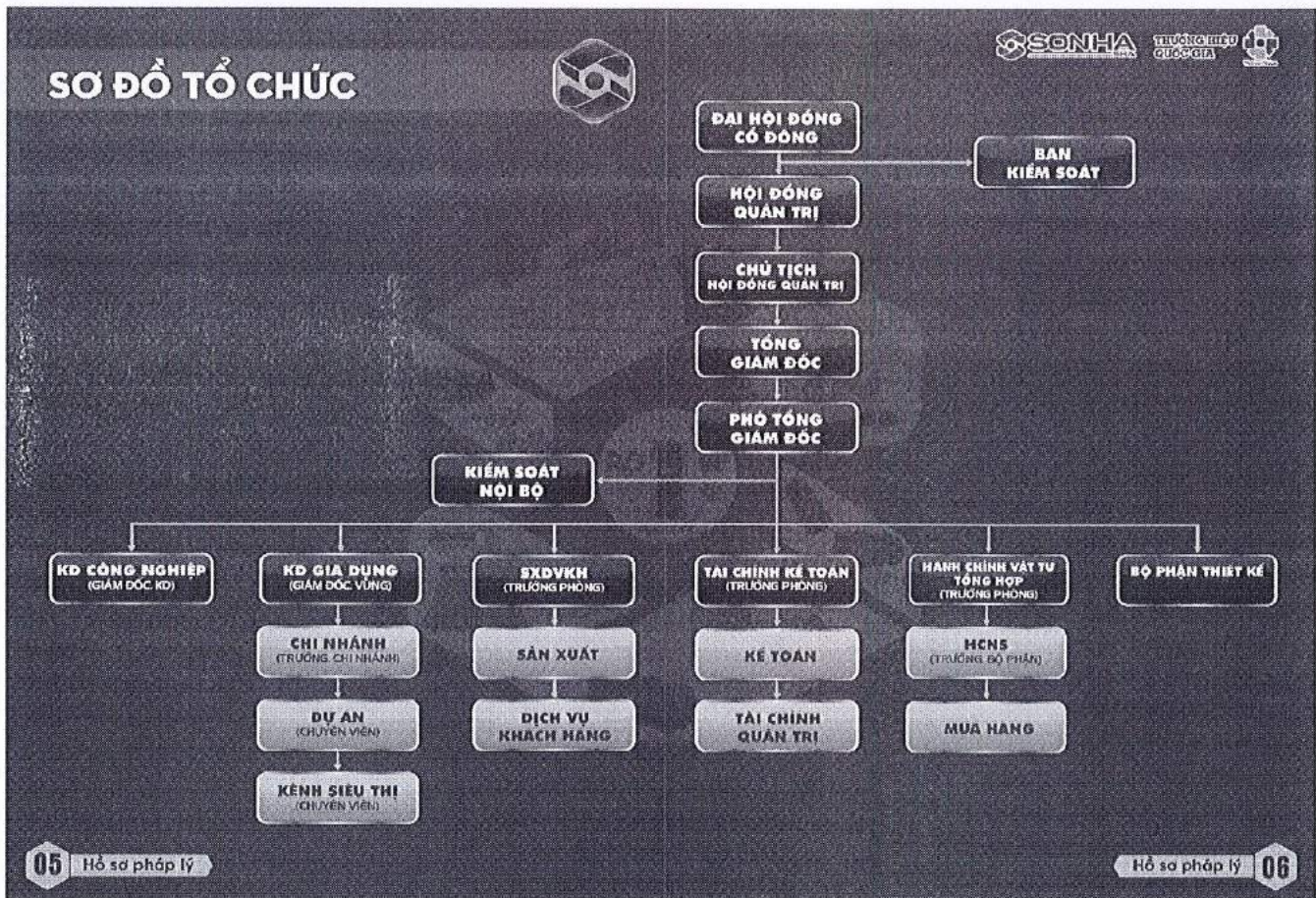
SONHA
1/2021

- Đúc kim loại màu;
 - Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại;
 - Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn;
 - Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình (chi tiết: Sửa chữa thùng, bể chứa và dụng cụ chứa bằng nhựa hư, lõi của doanh nghiệp sản xuất);
 - Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê (kinh doanh bất động sản).
- ✓ Địa bàn kinh doanh hoạt động kinh doanh của công ty từ Tỉnh Quảng Nam đến Tỉnh Cà Mau ..

3. **Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:**

✓ **Mô hình quản trị:**

Công ty Cổ phần Sơn Hà Sài Gòn được tổ chức và hoạt động theo Luật doanh nghiệp số 60/2005/QH11 và luật doanh nghiệp sửa đổi số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua và điều lệ Công ty Cổ phần Sơn Hà Sài Gòn được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua.



Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, họp ít nhất mỗi năm một lần. ĐHĐCĐ quyết định những vấn đề được Luật pháp và Điều lệ Công ty quy định. ĐHĐCĐ thông qua các báo cáo tài chính hàng năm của Công ty và ngân sách tài chính cho năm tiếp theo, bầu và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát của Công ty...

Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị là cơ quan quản trị Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty trừ những thẩm quyền thuộc về ĐHĐCĐ. HĐQT có trách nhiệm giám sát Giám đốc điều hành và

CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN HÀ SÀI GÒN

Báo cáo thường niên năm 2020

những người quản lý khác. Quyền và nghĩa vụ của HĐQT do Luật pháp và Điều lệ công ty, các quy chế nội bộ của Công ty quy định. HĐQT của Công ty có 05 thành viên, mỗi nhiệm kỳ của từng thành viên là 05 năm. Năm 2016 Đại hội đồng cổ đông thường niên bầu lại thành viên HĐQT cho nhiệm kỳ 2.

Danh sách thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2 (năm 2016-2021) gồm có:

Ông Lê Hoàng Hà	Chủ tịch Hội đồng quản trị
Ông Lê Văn Thành	Thành viên Hội đồng quản trị
Ông Lê Văn Ngà	Thành viên Hội đồng quản trị
Ông Nguyễn Văn Thuận	Thành viên Hội đồng quản trị độc lập
Bà Lê Thị Thu Thủy	Thành viên Hội đồng quản trị độc lập

Ban kiểm soát

Ban kiểm soát là cơ quan có chức năng hoạt động độc lập với HĐQT và Ban Giám đốc, Ban kiểm soát do ĐHĐCĐ bầu ra và thay mặt ĐHĐCĐ giám sát mọi mặt hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, báo cáo trực tiếp tại ĐHĐCĐ.

Danh sách Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2 (năm 2016-2021) gồm có

Ông Nguyễn Văn Tuấn	Trưởng Ban kiểm soát
Bà Lê Hoàng Anh	Thành viên Ban Kiểm soát
Bà Nguyễn Thị Kim Loan	Thành viên Ban Kiểm soát

Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc hiện gồm 2 thành viên, do Hội đồng quản trị bổ nhiệm. Ban Tổng Giám đốc có trách nhiệm điều hành toàn bộ hoạt động hàng ngày của Công ty; đề xuất các kế hoạch, chính sách, biện pháp, nội dung các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty với HĐQT. Tổ chức thực hiện có hiệu quả kế hoạch kinh doanh đã được ĐHĐCĐ thông qua hàng năm và các nhiệm vụ do HĐQT giao, chỉ đạo, phê duyệt.

Danh sách các thành viên Ban Tổng Giám đốc và kế toán trưởng.

Ông Lê Hoàng Hà	Tổng Giám Đốc	Miễn nhiệm ngày 17/07/2020
Bà Ngô Thị Thanh Lan	Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 17/07/2020
Bà Ngô Thị Thanh Lan	Phó Tổng Giám đốc	Miễn nhiệm ngày 17/07/2020
Ông Hoàng Tuấn Thanh	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 17/07/2020
Kế toán trưởng.		
Ông Nguyễn Văn Dũng	Kế toán trưởng	Bổ nhiệm ngày 17/07/2020

Ban Kiểm soát nội bộ

- Kiểm soát toàn bộ các hoạt động của các bộ phận, phòng ban, các đơn vị trực thuộc trong Công ty tuân thủ theo các Quy chế, quy định hoạt động nội bộ và theo các quy định của pháp luật;
- Giám sát, đánh giá tính tuân thủ theo hệ thống của toàn bộ Công ty.

Ngành hàng công nghiệp:

- Có trách nhiệm quản lý và kinh doanh các sản phẩm trong ngành công nghiệp bao gồm các sản phẩm: Ống thép Inox trang trí, ống thép Inox công nghiệp.

Ngành hàng gia dụng:

- Có trách nhiệm quản lý và kinh doanh các sản phẩm trong ngành hàng gia dụng bao gồm: bồn nước (inox và nhựa), chậu rửa, máy nước nóng năng lượng mặt trời (Thái dương năng);

Khối sản xuất và dịch vụ :

Sản xuất

- Đảm bảo kiểm soát tính tuân thủ của toàn bộ các bộ phận sản xuất theo quy trình, quy định của Công ty;
- Kiểm tra chất lượng nguyên vật liệu đầu vào, đảm bảo đáp ứng tiêu chuẩn để đưa vào sản xuất;

- Kiểm tra chất lượng bán thành phẩm và thành phẩm trước xuất xưởng;
- Đảm bảo sự không phù hợp của hàng trả về là nhỏ nhất;
- Tham mưu cho Ban Tổng Giám đốc Công ty về xu hướng phát triển các công nghệ mới liên quan đến sản phẩm của Công ty;
- Nghiên cứu, thiết kế và tiếp nhận các công nghệ mới, sản phẩm mới nhanh chóng đưa vào dây chuyền sản xuất thực tế, đảm bảo công việc đạt chất lượng, hiệu quả, chính xác.
- Tham mưu cho Ban Tổng Giám đốc về lĩnh vực kỹ thuật cơ khí, điện, điện tử, động lực,...(gọi tắt là lĩnh vực cơ điện) của Công ty;
- Quản lý duy tu, bảo dưỡng các dây chuyền máy móc, thiết bị, đảm bảo hệ thống máy móc, thiết bị cơ khí của Công ty vận hành an toàn, hiệu quả.
- Tổ chức, quản lý phân công lao động, điều hành sản xuất; quản lý phân xưởng nhằm hoàn thành các kế hoạch được Ban Tổng Giám đốc công ty giao đúng kế hoạch, đúng số lượng, đảm bảo chất lượng;
- Tiếp nhận các đơn hàng từ Công ty, tổ chức điều hành sản xuất;
- Tiếp nhận và quản lý các nguyên vật liệu phục vụ kế hoạch sản xuất của nhà máy;
- Phân công, bố trí lao động theo quy trình sản xuất;
- Tổ chức các lĩnh vực phục vụ và phụ trợ sản xuất;
- Trực tiếp khai thác năng lực máy móc thiết bị trong nhà máy nhằm tăng năng suất và hiệu quả sản xuất;
- Tổ chức quản lý kho hàng liên quan.
- Kiểm tra việc tuân thủ nội quy an toàn lao động của CBCNV trong quá trình sản xuất, vận hành máy móc;
- Tham mưu cho Ban Tổng Giám đốc về nội quy Phòng cháy chữa cháy, đảm bảo công tác Phòng cháy chữa cháy tuân thủ theo các quy định của pháp luật;
- Tổ chức tập huấn cho CBCNV về các nguyên tắc đảm bảo an toàn, phòng chống cháy nổ.

Dịch vụ:

- Có nhiệm vụ quản lý hệ thống kho hàng, vận chuyển hàng hoá, lắp đặt, bảo hành và chăm sóc khách hàng.
- Có trách nhiệm tiếp nhận và xử lý mọi thông tin liên quan đến yêu cầu của khách hàng, tư vấn dịch vụ trực tiếp. Việc chăm sóc khách hàng được xây dựng và thực hiện theo một quy trình chuẩn, bao gồm đầy đủ các thủ tục và chính sách nhằm đáp ứng kịp thời yêu cầu của khách hàng.

Phòng Tài chính - Kế toán - Quản trị:

- Quản lý công tác tài chính kế toán tại Công ty theo Luật kế toán và các chế độ chính sách hiện hành của Nhà nước về lĩnh vực tài chính kế toán;
- Thu thập, xử lý thông tin, số liệu kế toán theo đối tượng và nội dung công việc kế toán;
- Kiểm tra, giám sát các khoản thu, chi tài chính, các nghĩa vụ thu, nộp thanh toán nợ; kiểm tra việc quản lý, sử dụng tài sản và nguồn hình thành tài sản; phát hiện và ngăn ngừa các hành vi vi phạm pháp luật về tài chính, kế toán;
- Phân tích thông tin, số liệu kế toán; tham mưu, đề xuất các giải pháp phục vụ yêu cầu quản trị và quyết định kinh tế, tài chính của Công ty;

- Cung cấp thông tin, số liệu kế toán theo quy định của pháp luật;
- Xử lý các dữ liệu từ phòng Tài chính kế toán, nghiên cứu và đánh giá tình hình hoạt động của Công ty dựa trên các số liệu Tài chính - Kế toán;
- Cùng các phòng nghiệp vụ tham mưu cho Ban Tổng Giám đốc trong việc ký kết các hợp đồng kinh tế.

Phòng Hành chính – Vật tư:

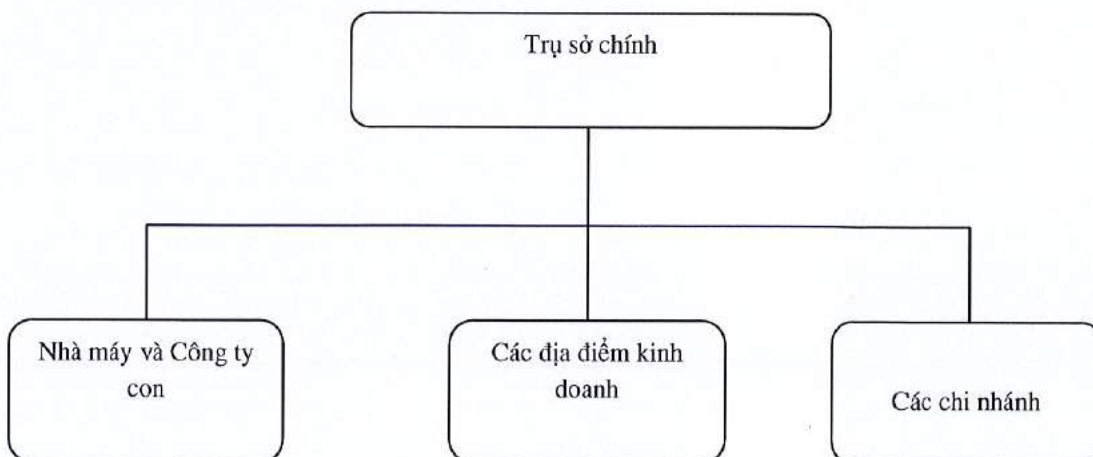
Hành Chính

- Tổ chức bộ máy sản xuất kinh doanh và bố trí nhân sự phù hợp với yêu cầu phát triển của Công ty;
- Quản lý hồ sơ lý lịch CBCNV toàn Công ty, giải quyết các thủ tục và chế độ tuyển dụng, thôi việc, bãi miễn, kỷ luật, khen thưởng, hưu trí;
- Xây dựng kế hoạch, chương trình đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ tay nghề cho CBCNV, bảo hộ lao động;
- Quản lý lao động, tiền lương CBCNV, xây dựng các định mức lao động, đơn giá tiền lương;
- Quản lý công văn đi, đến, sổ sách hành chính và con dấu;
- Tham mưu cho Ban Tổng Giám đốc về nội quy lao động, đảm bảo an toàn trong quá trình lao động;
- Thực hiện công tác đảm bảo an ninh trật tự trong Công ty;
- Tư vấn cho Ban Tổng Giám đốc triển khai sử dụng các máy móc, phần mềm trong lĩnh vực tin học;
- Phụ trách hệ thống tin học trong toàn Công ty.

Vật tư

- Tham mưu cho Ban Tổng Giám đốc về kế hoạch nhập nguyên vật liệu đầu vào, đảm bảo cung ứng kịp thời cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty;
- Trực tiếp triển khai kế hoạch cung ứng vật tư, nguyên vật liệu đầu vào phục vụ sản xuất và cung ứng hàng hoá phục vụ kinh doanh;
- Giám sát việc sử dụng nguyên vật liệu tại các đơn vị trong hệ thống;
- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ban Tổng Giám đốc yêu cầu;

- Các công ty con, công ty liên kết: (Nêu danh sách, địa chỉ, lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính, vốn điều lệ thực góp, tỷ lệ sở hữu của Công ty tại các công ty con, công ty liên kết/



CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN HÀ SÀI GÒN
Báo cáo thường niên năm 2020

Trụ sở chính

Địa chỉ: 292/5 Ấp Tam Đông 2, xã Thới Tam Thôn, Huyện Hóc Môn, TP. Hồ Chí Minh.

Điện thoại: 028 371 00101

Fax: 028 625 11989

Các nhà máy và Công ty con:

Công ty TNHH MTV Quốc Tế Sơn Hà Chu Lai .

Nhận chuyển nhượng theo quyết định Số: 210/2015/QĐ-HDQT ngày 22/10/2015 .

Địa chỉ: Khu công nghiệp Bắc Chu Lai, xã Tam Hiệp, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam.

Các chi nhánh:

STT	Tên chi nhánh	Địa chỉ
1	Chi nhánh Công ty Cổ phần Sơn Hà Sài Gòn	292/5 Ấp Tam Đông 2, xã Thới Tam Thôn, Huyện Hóc Môn, TP. Hồ Chí Minh
2	Chi nhánh Công ty cổ phần Sơn Hà Sài Gòn	Lô III - 3A Đường số 1, Khu Công Nghiệp Tân Bình, Phường Tây Thạnh, Quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh
2	Chi nhánh Công ty Cổ phần Sơn Hà Sài Gòn	Số 31, Tò 10, Lô 90 đường Nguyễn Công Trứ, Thị trấn Liên Nghĩa, Huyện Đức Trọng, Lâm Đồng
4	Chi nhánh Bình Dương	Thửa đất số 745, Tờ bản đồ số 14 - 8, Đại lộ Bình Dương, Phường Định Hoà, TP. Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương
5	Chi nhánh Đắk Nông	Tổ 9, Phường Nghĩa Thành, Thị xã Gia Nghĩa, Đắk Nông
6	Chi nhánh Cần Thơ	23/4B, Nguyễn Việt Dũng, Phường Lê Bình, Quận Cái Răng, Cần Thơ.
7	Chi nhánh Bà Rịa Vũng Tàu	1798 Võ Nguyên Giáp, Phường 12, TP. Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.
8	Chi nhánh Kiên Giang	Số 052, Ấp An Phước, Xã Bình An, Huyện Châu Thành, Kiên Giang.
9	Chi Nhánh Long Khánh-Đồng Nai	Số 81, Quốc Lộ 1A, Ấp Cẩm Tân, TX Long Khánh , Tỉnh Đồng Nai .
10	Chi nhánh Khánh Hòa	Lô 02-B4, KĐT Phước Long, Phường Phước Long, Thành phố Nha Trang, Khánh Hòa
11	Chi nhánh Đắk Lắk	Số 7B,Quốc Lộ 14,Buôn Cour Đăng A,H.CưM'gar,Tỉnh.Đắk Lắk .
12	Chi Nhánh tại Đồng Xoài-Bình Phước	741, Ấp 1, Xã Tiến Hưng, TX. Đồng Xoài, Bình Phước
13	Chi nhánh tại An Giang	579 Quốc Lộ 91,Ấp Bình Phú 2,Xã Bình Hòa, Huyện Châu Thành,Tỉnh An Giang.
14	Chi nhánh tại Tiền Giang	5/4 Quốc Lộ 50,Ấp Mỹ Lợi ,Xã Mỹ Phong,TP Mỹ Tho , Tỉnh Tiền Giang.
15	CN Biên Hòa	Số 9 - 11, Lô A10, GĐCB - QĐ 4, P.Tân Phong, TP.Biên Hòa, Đồng Nai
16	Chi nhánh Bình Thuận	Km số 6, Thôn Phú Khánh, Xã Hàm Mỹ, Huyện Hàm Thuận Nam, Tỉnh Bình Thuận
17	CN Eakar	Km 56 QL 26, Buôn Tân Sinh, Xã Eda, Huyện Eakar
18	CN Bình Long	QL 13, Tò 10, Ấp Phú Long, Xã Thanh Phú, TX Bình Long, Tỉnh Bình Phước
19	CN Buôn Mê Thuật	Số 18 ,Thôn 13, xã Hòa Khánh, TP.Buôn Mê Thuật
20	CN Bến Tre	93Đ, Ấp Bình Thành, Xã Bình Phú, TP Bến Tre, Tỉnh Bến Tre
21	văn phòng đại diện tại Hà Nội	Số 8 đường Quang Trung - Phường Quang Trung - Quận Hà Đông

11/30/10/2020

CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN HÀ SÀI GÒN
Báo cáo thường niên năm 2020

		- Hà Nội.
22	CN Tây Ninh	Tổ 17A Ấp Hiệp Trường , Xã Hiệp Tân , Huyện Hoà Thành , Tỉnh Tây Ninh
23	CN Đồng Tháp	425A QL 30 , Tổ 13 , Ấp An Định , Xã An Bình , Huyện Cao Lãnh , Tỉnh Đồng Tháp
24	CN Cà Mau	Lô đất số 01-1A, khu A5, Đường số 02+03+H6, Phường 1, Thành phố Cà Mau, Cà Mau.
25	CN Bạc Liêu	41 Nguyễn Thái Học , Khóm 10 , Phường 1 , Tỉnh Bạc Liêu
26	CN Ninh Thuận	Số 03 đường Lê Duẩn, khu phố 3 - Phường Đài Sơn - TP. Phan Rang-Tháp Chàm - Ninh Thuận.
27	CN Trà Vinh	Ấp Chợ, Xã Phương Thạnh, huyện Cầu Long, tỉnh Trà Vinh
28	CN Long An	ấp Đồng Tâm - Xã Long Trạch - Huyện Cần Đức - Long An.

Các địa điểm kinh doanh:

STT	Tên	Địa chỉ
1	Kho Thủ Đức	Phường Long Thạnh Mỹ . Quận 9 , HCM
2	Kho Bình Chánh / Long An	Ấp 2, Tân Bửu , Bến Lức , Long An
3	Kho Quận 8 (Bình Chánh)	C9/9C M3, Phạm Hùng, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, Tp. Hồ Chí Minh

4. Định hướng phát triển:

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty.

- ✓ Tiếp tục tập trung vào hoạt động sản xuất kinh doanh hiệu quả ngành hàng gia dụng và công nghiệp .
- ✓ Xây dựng hệ thống kênh phân phối phát triển song song cùng kênh đại lý.
- ✓ Tiếp tục phát triển hiệu quả hoạt động của hệ thống chi nhánh.
- ✓ Xây dựng chính sách thu nhập gắn với hiệu quả hoạt động doanh nghiệp.
- ✓ Tăng cường kiểm tra tuân thủ an toàn trong sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm, hàng hóa.
- ✓ Đa dạng hóa sản phẩm, cho ra thị trường nhiều sản phẩm, nháng hàng mới.
- ✓ Tiếp tục nâng cao đời sống và thu nhập cho người lao động, cải thiện môi trường làm việc, tạo môi trường hấp dẫn và nâng cao sức sáng tạo, cống hiến, gắn bó của người lao động.
- ✓ Triển khai xây dựng, đưa vào hoạt động thêm nhà máy sản xuất tại Khu Công Nghiệp Trà Nóc 2 – TP Cần Thơ để đáp ứng đầy đủ và kịp thời hàng hóa trên thị trường.

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn.

- ✓ Nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng, chế độ bảo hành và hậu mãi đối với khách hàng phải đặt lên hàng đầu.
- ✓ Đầu tư thêm nhà máy nâng cao năng lực sản xuất kinh doanh nhằm đáp ứng được theo yêu cầu thị trường.
- ✓ Công ty luôn luôn có kế hoạch đào tạo, đào tạo lại cán bộ Công nhân viên, tạo ra nguồn lãnh đạo nguồn để có nhiều lựa chọn khi bổ nhiệm, phân công nhiệm vụ mới.
- ✓ Nghiên cứu, phát triển thêm những dòng sản phẩm mới ngoài các sản phẩm công ty đang có để đáp ứng thị trường.

- Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty.

- ✓ Tập trung nâng cao chất lượng sản phẩm, tạo môi trường tốt để các cán bộ Công nhân viên Công ty gắn bó và đóng góp chung vào sự phát triển của Sơn Hà Sài Gòn.
- ✓ Kết hợp với các đơn vị, tổ chức trong và ngoài nước để có các chương trình tặng bồn nước cho những hộ nghèo vùng khó khăn, bị ngập mặn.
- ✓ Tình hình tài chính Công ty luôn ổn định, cân đối đảm bảo nguồn vốn lưu động phục vụ sản xuất kinh doanh với chi phí thấp nhất, chủ động được nguồn vốn trung và dài hạn đáp ứng cho các dự án đầu tư.
- ✓ Tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật về môi trường và bảo vệ môi trường trong quá trình hoạt động sản xuất và kinh doanh của Công ty.

5. Các rủi ro:

a. Rủi ro về thị trường:

- Rủi ro về thị trường: Rủi ro về lãi suất của Công ty chủ yếu liên quan đến khoản vay và nợ, tiền và các khoản tương đương tiền gửi ngân hàng. Công ty quản lý rủi ro lãi suất bằng cách phân tích tình hình cạnh tranh trên thị trường để được lãi suất có lợi cho Công ty và vẫn nằm trong giới hạn quản lý rủi ro của mình.
- Rủi ro về tiền tệ: là rủi ro mà các giá trị hợp lý của các luồng tiền trong tương lai của một công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi theo tỷ giá hối đoái. Công ty không thực hiện phân tích độ nhạy đối với ngoại tệ vì rủi ro do thay đổi tỷ giá hối đoái tại ngày lập báo cáo là không cao.
- Rủi ro về các khoản Công nợ phải thu: Công ty luôn có kế hoạch để kiểm soát Công nợ bán hàng để hạn chế rủi ro thấp nhất về Công nợ, các khách hàng đều được đánh giá và ký hợp đồng hoặc phụ lục hợp đồng trước khi giao dịch, yêu cầu thanh toán tiền trước đối với giao dịch lần đầu, các khoản phải thu liên quan đến nhiều khách hàng khác nhau nên rủi ro tín dụng công nợ phải thu không tập trung vào một khách hàng nhất định.

b. Rủi ro đặc thù ngành:

Rủi ro về nguyên vật liệu

- Là một công ty sản xuất và kinh doanh các sản phẩm làm từ thép không gỉ, nguyên liệu chính của Sơn Hà Sài Gòn là thép không gỉ được nhập khẩu từ nước ngoài và một số ít công ty trong nước. Giá của nguyên vật liệu chiếm tỷ lệ lớn trong giá thành sản phẩm. Giá của nguyên vật liệu thường xuyên biến động sẽ ảnh hưởng đến chi phí và lợi nhuận của Công ty. Bên cạnh đó, nếu nguồn nguyên vật liệu không được cung cấp đầy đủ và đúng hạn thì có thể Công ty không sản xuất đủ sản phẩm cung cấp cho các đơn hàng. Nhằm được điều này, Công ty đã chủ động tìm kiếm những nhà cung cấp uy tín đảm bảo thời hạn giao hàng cũng như chất lượng sản phẩm.

Rủi ro cạnh tranh

- Rào cản ra nhập ngành sản xuất bồn nước Inox và bồn nước nhựa thấp do không cần đến công nghệ hiện đại với hàm lượng kỹ thuật cao. Mặc dù hiện tại, số lượng doanh nghiệp tham gia ngành này thấp, trên thị trường đối thủ cạnh tranh chính là thương hiệu bồn nước Inox Tân Á, Đại Thành, Toàn Mỹ..., tuy nhiên, khả năng tiềm ẩn nhiều đối thủ mới sẽ ra nhập thị trường, thị phần của Công ty sẽ bị ảnh hưởng nếu như không xây dựng được kế hoạch kinh doanh và tiếp thị tốt. Trong thời gian tới, Công ty chủ động mở rộng đại lý phân phối, tập trung giảm chi phí vận chuyển và cải tiến sản phẩm gọn nhẹ, hiện đại, dễ lắp đặt để đáp ứng được nhu cầu ngày càng cao của khách hàng.

Rủi ro về thị trường tiêu thụ.

- Trong năm vừa qua, đại dịch Covid 19 đã tác động tiêu cực làm suy giảm lượng cầu của nền kinh tế, cầu thị trường trong nước cũng như nước ngoài của hầu hết sản phẩm đều giảm. Sản phẩm Công ty bị ảnh hưởng chung trên thị

CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN HÀ SÀI GÒN
Báo cáo thường niên năm 2020

trường với nhu cầu tiêu thụ chậm, nắm được tình hình chung như trên Công ty cũng luôn chủ động để tiếp cận thị trường, khách hàng bằng nhiều chính sách bán hàng và cách triển khai khác nhau để hạn chế rủi ro nhất..

c. Rủi ro môi trường:

Công ty luôn chú trọng quan tâm đến vấn đề môi trường và bảo vệ sức khỏe Cộng đồng. Định kỳ hàng năm Công ty có các đơn vị đến đo đạc, đánh giá quan trắc môi trường và có các báo cáo về thu gom chất thải, báo cáo đánh giá tác động môi.

II. Tình hình hoạt động trong năm.

I. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020.

STT	Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	Tỷ lệ % tăng /giảm so với năm 2019
1	Tổng tài sản	807,448,157,525	890,410,352,314	10.27%
2	Vốn chủ sở hữu	367,458,977,428	382,961,395,283	4.22%
3	Vốn điều lệ	303,371,200,000	318,539,760,000	5.00%
4	Doanh thu thuần	864,033,549,760	934,300,688,317	8.13%
5	Doanh thu hoạt động tài chính	2,876,460,700	3,067,945,465	6.66%
6	Chi phí tài chính	25,593,722,900	26,308,232,035	2.79%
7	Chi phí bán hàng	56,508,994,781	64,460,757,987	14.07%
8	Chi phí quản lý doanh nghiệp	20,919,526,085	24,911,091,308	19.08%
9	Lợi nhuận khác	1,872,890,418	-599,449,840	-132.01%
10	Lợi nhuận trước thuế	35,785,977,593	28,460,941,679	-20.47%
11	Lợi nhuận sau thuế	30,854,737,802	25,188,101,232	-18.37%
12	EPS (đồng/cổ phiếu)	1,103	828	-24.93%

(Nguồn : BCTC Hợp nhất 2020)

So với kế hoạch đề ra

STT	Chỉ tiêu	KH	TH	Tỷ trọng TH/KH (%)
1	Doanh thu	830,000,000,000	934,300,688,317	112.6%
2	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông.	25,000,000,000	25,188,101,232	100.8%

Với kết quả như trên, Công ty đã hoàn thành chỉ tiêu doanh thu thực hiện đạt 112.6% so với kế hoạch, chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế của cổ đông của công ty cũng đã hoàn thành đạt 100.8% so với kế hoạch.

2. Tổ chức và nhân sự

Danh sách Ban điều hành :

- Bà Ngô Thị Thanh Lan - Tổng Giám Đốc
- Ông Hoàng Tuấn Thanh - Phó Tổng Giám Đốc.
- Ông Nguyễn Văn Dũng - Kế toán Trưởng.

CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN HÀ SÀI GÒN
Báo cáo thường niên năm 2020

Tóm tắt lý lịch cá nhân trong ban điều hành.

1. Tổng Giám đốc.

Bà Ngô Thị Thanh Lan			
Giới tính	Nữ	Quê quán	Cà Mau
Ngày tháng năm sinh	10/04/1980	Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	63 Đường D11, P. Tây Thạnh, Quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh		
Nơi sinh	TP. Hồ Chí Minh		
Quốc tịch	Việt Nam	CMND số 023179072 cấp ngày 06/07/2006 tại CA TP. Hồ Chí Minh	
Trình độ văn hóa	12/12		
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế		
Quá trình công tác:			
07/2002 - 03/2005	Công ty TNHH Tư vấn luật và Kiểm toán Hoàng Gia (SCCT)		
04/2005 – 07/2020	Phó Tổng Giám đốc kiêm Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Sơn Hà Sài Gòn		
07/2020- nay	Tổng giám đốc Công ty.		
Chức vụ hiện tại tại tổ chức phát hành	Tổng Giám đốc		
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	Không		
Tỷ lệ sở hữu cổ phần tại các doanh nghiệp khác	Không		
Hành vi vi phạm pháp luật	Không		
Các khoản nợ đối với công ty	Không		
Lợi ích liên quan với Công ty	Không		
Số cổ phần nắm giữ:	0 cổ phần (tỷ lệ 0.00%)		
Trong đó: - Sở hữu cá nhân	0 cổ phần (tỷ lệ 0.00%)		
- Đại diện phần vốn	0 cổ phần (tỷ lệ 0.00%)		
Số cổ phần sở hữu của người có liên quan	Không		

2. Phó Tổng Giám Đốc.

Ông Hoàng Tuấn Thanh			
Giới tính	Nam	Quê quán	Văn Sơn – Đô Lương – Nghệ An
Ngày tháng năm sinh	19 – 05 - 1975	Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	Khu 17 – Thị trấn Lai Cách – Huyện Cẩm Giàng – Tỉnh Hải Dương		
Nơi sinh	Văn Sơn – Đô Lương – Nghệ An		
Quốc tịch	Việt Nam	CMND số 038075000232 cấp ngày 24-12-2015 tại ĐKQL Cư Trú và DLQG về dân cư	
Trình độ văn hóa	12/12		
Trình độ chuyên môn	Đại học		
Quá trình công tác:			
9 năm 1997 đến tháng 5 năm 2009	Trưởng phòng Marketing Công ty CP Nội thất Hòa Phát		

0307
CỘI
CỎ
SỎ
SÀI
MÔN.

CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN HÀ SÀI GÒN
Báo cáo thường niên năm 2020

6 năm 2009 đến tháng 12 năm 2012	Phó Tổng Giám Đốc Công ty CP Xi Măng Hòa Phát
Tháng 01 năm 2013 đến tháng 10 năm 2015	Tổng Giám Đốc Công ty CP Tig Germeny Việt Nam
Tháng 11 năm 2015 – đến tháng 2 năm 2018	Giám đốc điều hành Công ty TNHH MTV Sơn Hà Nghệ An, Phó Tổng Giám Đốc Công ty Cổ Phần Quốc Tế Sơn Hà
Tháng 3 năm 2018 đến tháng 5 năm 2019	Tổng Giám Đốc Công ty CP Quốc Tế Thái Dương
T07-2020 – Nay	Phó Tổng giám đốc phụ trách kinh doanh
Chức vụ hiện tại tại tổ chức phát hành	Phó Tổng giám đốc phụ trách kinh doanh
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	Không
Tỷ lệ sở hữu cổ phần tại các doanh nghiệp khác	Không
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Các khoản nợ đối với công ty	Không
Lợi ích liên quan với Công ty	Không
Số cổ phần nắm giữ:	0 cổ phần (tỷ lệ 0.00%)
Trong đó:-Sở hữu cá nhân	0 cổ phần (tỷ lệ 0.00%)
- Đại diện phần vốn	0 cổ phần (tỷ lệ 0.00%)
Số cổ phần sở hữu của người có liên quan	Không

3. Kế toán trưởng.

Ông Nguyễn Văn Dũng			
Giới tính	Nam	Quê quán	Tỉnh Bắc Ninh
Ngày tháng năm sinh	22/10/1980	Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	3/6H Đông Lân, Bà Điểm, Hóc Môn, TP.HCM		
Nơi sinh	Tỉnh Bắc Ninh		
Quốc tịch	Việt Nam	CMND số 025187918 cấp ngày 13/01/2010 tại Công an TP.HCM	
Trình độ văn hóa	12/12		
Trình độ chuyên môn	Đại học		
Quá trình công tác:			
Từ tháng 11/2011 đến 04/2014	Thành viên Ban kiểm soát Công ty CP Sơn Hà Sài		
Từ tháng 03/2016 đến T07/2020	làm việc tại phòng kế toán Công ty CP Sơn Hà Sài Gòn		
Tháng 07 năm 2020 đến nay	Kế toán trưởng Công ty		
Chức vụ hiện tại tại tổ chức phát hành	Kế toán trưởng Công ty		
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	Không		
Tỷ lệ sở hữu cổ phần tại các doanh nghiệp khác	Không		



5266
NG
PH
NH
G
T.P.V

CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN HÀ SÀI GÒN
Báo cáo thường niên năm 2020

Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Các khoản nợ đối với công ty	Không
Lợi ích liên quan với Công ty	Không
Số cổ phần nắm giữ:	0 cổ phần (tỷ lệ 0.00%)
Trong đó: - Sở hữu cá nhân	0 cổ phần (tỷ lệ 0.00%)
- Đại diện phần vốn	0 cổ phần (tỷ lệ 0.00%)
Số cổ phần sở hữu của người có liên quan	Không

Những thay đổi trong ban điều hành trong năm 2020.

- Miễn nhiệm chức danh Tổng giám đốc đối với Ông Lê Hoàng Hà.
- Miễn nhiệm chức danh Kế toán trưởng đối với Bà Ngô Thị Thanh Lan
- Bổ nhiệm chức danh Tổng Giám Đốc đối với Bà Ngô Thị Thanh Lan
- Bổ nhiệm chức danh Phó Tổng Giám Đốc đối với Ông Hoàng Tuấn Thanh.
- Bổ nhiệm chức danh kế toán trưởng đối với Ông Nguyễn Văn Dũng.

- Số lượng cán bộ, nhân viên. Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động (Cơ cấu lao động đến hết ngày 31/12/2020).

Loại lao động	Số lượng (Người)	Tỷ lệ (%)
Phân loại theo trình độ	300	100%
▪ Trên Đại học	-	0%
▪ Đại học	77	26%
▪ Cao đẳng, trung cấp	65	22%
▪ Công nhân kỹ thuật	33	11%
▪ Lao động khác	125	42%
Phân loại theo tính chất hợp đồng lao động	300	100%
▪ Hợp đồng lao động không xác định thời hạn	181	60%
▪ Hợp đồng lao động xác định thời hạn (1 - 3 năm)	119	40%
▪ Hợp đồng lao động xác định thời hạn (dưới 1 năm)		
Tổng cộng	300	100%

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án.

Các khoản đầu tư lớn : Trong năm hội đồng quản trị thông qua phương án triển khai đầu tư mở rộng thêm một nhà máy sản xuất tại KCN Trà Nóc 2 – Thành Phố Cần Thơ, Công ty đang triển khai xây dựng trong năm 2021.

4. Tình hình tài chính.

a) Tình hình tài chính.

CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN HÀ SÀI GÒN
Báo cáo thường niên năm 2020

STT	Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	Tỷ lệ % tăng /giảm so với năm 2019
1	Tổng tài sản	807,448,157,525	890,410,352,314	110.27%
2	Vốn chủ sở hữu	367,458,977,428	382,961,395,283	104.22%
3	Vốn điều lệ	303,371,200,000	318,539,760,000	105.00%
4	Doanh thu thuần	864,033,549,760	934,300,688,317	108.13%
	Lợi nhuận khác	1,872,890,418	-599,449,840	-32.01%
5	Lợi nhuận trước thuế	35,785,977,593	28,460,941,679	79.53%
6	Lợi nhuận sau thuế	30,854,737,802	25,188,101,232	81.63%
7	EPS (đồng/cổ phiếu)	1,103	828	75.07%

(Nguồn : BCTC Hợp nhất 2020)

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán		
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn (TSLĐ/Nợ ngắn hạn) :	1.44 lần	1.41 lần
+ Hệ số thanh toán nhanh (TSLĐ – Đầu tư ngắn hạn/Nợ ngắn hạn)	0.77 lần	0.87 lần
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn		
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0.54 lần	0.57 lần
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	1.20 lần	1.33 lần
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động		
+ Vòng quay hàng tồn kho:	2.55 vòng	2.91 vòng
+ Doanh thu thuần/ Tổng tài sản :	1.07 vòng	1.05 vòng
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		
+Hệ số LN sau thuế /Doanh thu thuần	3.57%	2.70%
+Hệ số LN sau thuế /Vốn chủ sở hữu	8.40%	6.58%
+Hệ số LN sau thuế /Tổng tài sản	3.82%	2.83%
+Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/DTT	3.92%	3.11%

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.

a) Cổ phần

- Cổ phần đã phát hành : 30.337.120 cổ phần
- Cổ phần phát hành thêm trong năm : 1.516.856 cổ phần
- Tổng số cổ phần đang lưu hành : 31.853.976 cổ phần
- Số cổ phần tự do chuyển nhượng : 31.853.976 cổ phần

b) Cơ cấu cổ đông(theo danh sách cổ đông chốt ngày 23/03/2021).

STT	Tỷ lệ sở hữu cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ %
1	Cổ đông lớn (>=5%)	2	7,514,707	23.59%
2	Cổ đông nhỏ	1,065	24,339,269	76.41%
Tổng cộng		1,067	31,853,976	100.00%
3	Cổ đông tổ chức	30	5,765,593	18.10%
4	Cổ đông cá nhân	1,037	26,088,383	81.90%
Tổng cộng		1,067	31,853,976	100.00%
5	Cổ đông trong nước	1,047	31,610,390	99.24%
6	Cổ đông nước ngoài	20	243,586	0.76%
Tổng cộng		1,067	31,853,976	100.00%

(Nguồn : theo danh sách chốt ngày 23/03/2021)

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.

- Cổ phần đã phát hành : 30.337.120 cổ phần.
- Cổ phần phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu trong năm : 1.516.856 cổ phần
- Tổng số cổ phần đang lưu hành : 31.853.976 cổ phần

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ:

Không phát sinh .

e) Các chứng khoán khác.

Không phát sinh .

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty./

6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu.

a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm.

b) Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức

6.2. Tiêu thụ năng lượng

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp: Điện năng

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả.

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của các sáng kiến này.

6.3. Tiêu thụ nước: (mức tiêu thụ nước của các hoạt động kinh doanh trong năm)

M&A (C) C.A / 2021

C.P. H.M.

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng : Nước ngầm và nước thủy cục.

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: không

6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường : Không có

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường : Không có

6.5. Chính sách liên quan đến người lao động.

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động: Số lượng lao động đến 31/12/2020 là 300 cán bộ Công, nhân viên tham gia làm việc tại Công ty, thu nhập bình quân của cán bộ Công nhân viên Công ty là 12.551.570 đ/ người/tháng.

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động.

- Thời gian làm việc: Công ty tổ chức làm việc 8 giờ/ngày, 6 ngày/tuần, chế độ nghỉ theo quy định của Luật lao động. Khi có yêu cầu về tiến độ sản xuất, kinh doanh thì nhân viên Công ty có trách nhiệm làm thêm giờ và Công ty có những quy định đảm bảo quyền lợi cho người lao động theo quy định của nhà nước và đãi ngộ thỏa đáng cho người lao động. Bộ phận gián tiếp làm theo giờ hành chính, bộ phận trực tiếp được bố trí làm theo ca.
- Thời gian nghỉ phép, nghỉ lễ, Tết, nghỉ ốm đau thai sản được tuân thủ theo đúng quy định của Luật lao động, đảm bảo quyền lợi cho người lao động
- Điều kiện làm việc: Văn phòng làm việc, nhà xưởng khang trang, nhà ăn sạch sẽ, thoáng mát. Đối với lực lượng lao động trực tiếp, Công ty trang bị đầy đủ các phương tiện bảo hộ lao động, vệ sinh lao động, các nguyên tắc an toàn lao động được tuân thủ nghiêm ngặt
- Chính sách lương: Công ty xây dựng chính sách lương riêng phù hợp với đặc trưng ngành nghề hoạt động và bảo đảm cho người lao động được hưởng đầy đủ các chế độ theo quy định của Nhà nước, phù hợp với trình độ, năng lực và công việc của từng người tạo được sự khuyến khích cán bộ công nhân viên của Công ty làm việc hăng say, góp phần thúc đẩy sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Chính sách thưởng: Nhằm khuyến khích động viên cán bộ công nhân viên trong Công ty gia tăng hiệu quả đóng góp, Công ty có chính sách thưởng hàng kỳ, thưởng đột xuất cho cá nhân và tập thể. Việc xét thưởng căn cứ vào thành tích của cá nhân hoặc tập thể trong thực hiện công việc đạt được hiệu quả cao, có sáng kiến trong cải tiến phương pháp làm việc, có thành tích chống tiêu cực, lãng phí.
- Chính sách bảo hiểm và phúc lợi: Việc trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế được Công ty trích nộp đúng theo quy định của pháp luật. Công ty thực hiện các chế độ bảo đảm xã hội cho người lao động theo Luật lao động. Hàng năm, Công ty tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho cán bộ công nhân viên, tạo điều kiện cho công nhân viên đi nghỉ mát, nâng cao tinh thần và rèn luyện sức khoẻ.

c) Hoạt động đào tạo người lao động

- Đào tạo: Công ty chú trọng đẩy mạnh các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng về nghiệp vụ chuyên môn. Việc đào tạo tại Công ty được thực hiện theo hướng sau:
- Đào tạo nhân viên mới: sau khi được tuyển dụng, nhân viên mới sẽ được Công ty tổ chức đào tạo để nắm rõ về nội quy lao động, trách nhiệm quyền hạn được giao, phương pháp và kỹ năng thực hiện công việc.
- Đào tạo thường xuyên: Căn cứ vào nhu cầu phát triển của Công ty, năng lực, trình độ cán bộ, mức độ gắn bó với Công ty, Công ty định ra kế hoạch đào tạo dưới nhiều hình thức: cử đi đào tạo, đào tạo tại chỗ bằng các khoá huấn luyện,... Kết quả sau mỗi khoá đào tạo được báo cáo đầy đủ ngay để Công ty đánh giá hiệu quả của các phương pháp và hình thức đào tạo

6.6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương.

Công ty chú trọng và quan tâm đến Công tác xã hội, tích cực, chủ động tham gia vào các hoạt động cộng đồng, xã hội, địa phương thông qua các chương trình từ thiện, tặng quà cho các hộ gia đình khó khăn của địa phương nhân ngày dịp lễ tết, ủng hộ và đóng góp cùng chính quyền và địa phương góp phần nhỏ vào hoạt động chung của xã hội

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

ĐVT: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	Tỷ lệ % tăng/giảm
Tổng doanh thu	868,955,765,715	938,462,252,216	108.0%
Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	864,033,549,760	934,300,688,317	108.1%
Doanh thu hoạt động tài chính	2,876,460,700	3,067,945,465	106.7%
Thu nhập khác	2,045,755,255	1,093,618,434	53.5%
Tổng chi phí	833,169,788,122	910,001,310,537	109.2%
Giá vốn hàng bán	729,974,679,519	792,628,160,933	108.6%
Chi phí tài chính	25,593,722,900	26,308,232,035	102.8%
Chi phí bán hàng	56,508,994,781	64,460,757,987	114.1%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	20,919,526,085	24,911,091,308	119.1%
Chi phí khác	172,864,837	1,693,068,274	979.4%
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	35,785,977,593	28,460,941,679	79.5%
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	30,854,737,802	25,188,101,232	81.6%

(Nguồn : BCTC Hợp nhất 2020)

2. Tình hình tài chính

STT	Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	Tỷ lệ (%)
1	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	864,033,549,760	934,300,688,317	108.1%
2	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	35,785,977,593	28,460,941,679	79.5%
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	30,854,737,802	25,188,101,232	81.6%
4	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng)	1,103	828	75.1%
5	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	807,448,157,525	890,410,352,314	110.3%
5.1	Tài sản ngắn hạn	618,552,567,535	708,917,601,714	114.6%
5.2	Tài sản dài hạn	188,895,589,990	181,492,750,600	96.1%
6	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	807,448,157,525	890,410,352,314	110.3%
6.1	Nợ phải trả	439,989,180,097	507,448,957,031	115.3%
6.2	Nguồn vốn chủ sở hữu	367,458,977,428	382,961,395,283	104.2%
7	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	16,421,671,564	69,322,060,574	422.1%
8	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	(12,226,048,008)	-26,801,080,526	219.2%

CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN HÀ SÀI GÒN

Báo cáo thường niên năm 2020

9	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	28,244,014,145	17,661,523,896	62.5%
10	Tiền và tương đương tiền cuối năm	62,232,700,635	122,415,204,578	196.7%

(Nguồn : BCTC Hợp nhất 2020)

a. Tình hình tài sản

Tổng tài sản cuối năm 2020 tăng 10.3% so với cùng kỳ năm 2019, tương đương 83 tỷ đồng:

Nguyên nhân chính do:

- Tài sản ngắn hạn tăng 90.4 tỷ tương đương 14.6%, các nguyên nhân dẫn đến tài sản ngắn hạn tăng là do tiền và các khoản tương đương tiền tăng 60.2 tỷ Phải thu ngắn hạn tăng 43.2 tỷ chưa đến hạn thu, Hàng tồn kho giảm 14.0 tỷ.
- Với các nguyên nhân trên nên dẫn đến Tài sản ngắn hạn năm 2020 tăng 90.4 tỷ đồng
- Tài sản dài hạn giảm 7,4 tỷ tương đương giảm 3.9%, do thanh lý tài sản và mua sắm thêm một số TSCD như Xe , máy móc thiết bị, giá kệ Showroom.

b. Tình hình nợ phải trả.

Tổng nợ phải trả tăng 15.3% so với cùng kỳ, tương đương 67.5 tỷ, Nguyên nhân nợ phải trả tăng so với cùng kỳ:

- Phải trả cho NCC tăng 88.5% tương đương 29.5 tỷ đồng, Nguyên nhân do nhập hàng phục vụ cho bán hàng, thỏa thuận, gia hạn được thời gian thanh toán, các đơn hàng nhập mua chưa đến hạn trả nên số tiền phải trả cho nhà cung cấp tăng so với cùng kỳ.
- Nợ vay ngân hàng phục vụ vốn lưu động ngắn hạn tăng so với cùng kỳ 8.1% tương đương 30.5 tỷ.
- Đồng thời ghi nhận các khoản nợ phải trả khác tăng so với cùng kỳ 8.23 tỷ đồng như phải trả người lao động tăng, phải trả các khoản thuế nhà nước, các khoản phải trả ngắn hạn như chi phí quảng cáo...
- Đồng thời ghi nhận khoản nợ dài hạn giảm 3.9 tỷ đồng do các khoản nợ vay dài hạn giảm.
- Ghi nhận một số chỉ tiêu khác nên ảnh hưởng đến nợ phải trả tăng so với cùng kỳ.

Với các biến động trên nên tổng nợ phải trả tăng 14.5% tương đương 55.8 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2018.

- c. Công ty ghi nhận không có khoản nợ xấu nào ảnh hưởng chênh lệch của tỉ lệ giá hối đoái đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, ảnh hưởng chênh lệch lãi vay.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý.

Năm 2020, Công ty vẫn duy trì sự ổn định về cơ cấu tổ chức, nhân sự, quản lý. Trong năm Công ty luôn chú trọng đào tạo Công tác nội bộ để nâng cao chất lượng của Công nhân viên Công ty.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai.

Tiếp tục đa dạng hóa các dòng sản phẩm, hết hợp phòng nghiên cứu để phát triển và cho ra các sản phẩm mới.

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có).

Báo cáo kiểm toán năm 2020 không có ý kiến loại trừ, chấp nhận toàn phần của báo cáo, chi tiết Công ty đã công bố báo cáo tài chính đầy đủ trên Website Công ty tại địa chỉ : <http://sonhasg.com.vn>

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty.

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty.

Tất cả các khoản thu chi đều đúng quy định, ghi chép rõ ràng trên sổ sách kế toán. Bên cạnh đó việc bảo vệ môi trường, vệ sinh, An toàn lao động, các chính sách chăm lo cho đời sống người lao động luôn được ban điều hành quan tâm và chấp hành đúng quy định và điều lệ Công ty.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty.

Trong năm 2020, Hội đồng quản trị đã thực hiện giám sát công tác quản lý, điều hành của ban Tổng giám

CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN HÀ SÀI GÒN

Báo cáo thường niên năm 2020

đốc và các cán bộ quản lý của công ty thông qua cuộc họp định kỳ hàng tháng, quý. Ban Tổng giám đốc định kỳ báo cáo Hội đồng quản trị hoạt động sản xuất kinh doanh, kết quả thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng quản trị, các khó khăn và thuận lợi trong điều hành.

Từ các vấn đề giám sát trên Hội đồng quản trị đã phối hợp với Ban tổng giám đốc đề ra các giải pháp tháo gỡ, khắc phục khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh, các hoạt động giám sát được thể hiện:

- ✓ Triệu tập và tổ chức Đại hội Cổ Đông thường niên năm 2020 .
- ✓ Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2019 , BCTC Quý 1 năm 2020 Báo cáo soát xét năm 2020, BCTC Quý 3 năm 2020.
- ✓ Phê chuẩn tờ trình vay vốn .
- ✓ Quyết định bổ nhiệm, cơ cấu lại ban lãnh đạo Công ty cụ thể: Bổ nhiệm chức danh Tổng Giám Đốc, bổ nhiệm chức danh Phó Tổng Giám Đốc, Bổ nhiệm chức danh kế toán trưởng Công ty.
- ✓ Thông qua phương án triển khai, đầu tư thêm nhà máy thứ 3 tại KCN Trà Nóc 2- Thành Phố Cần Thơ.
- ✓ Thông qua phương án triển khai thực hiện chi trả cổ tức năm 2019 theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

- ✓ Tiếp tục tập trung vào hoạt động sản xuất kinh doanh hiệu quả ngành hàng gia dụng và công nghiệp .
- ✓ Xây dựng hệ thống kênh phân phối phát triển song song cùng kênh đại lý.
- ✓ Tiếp tục phát triển hiệu quả hoạt động của hệ thống chi nhánh.
- ✓ Xây dựng chính sách thu nhập gắn với hiệu quả hoạt động doanh nghiệp.
- ✓ Tăng cường kiểm tra tuân thủ an toàn trong sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm, hàng hóa.
- ✓ Đa dạng hóa sản phẩm, cho ra thị trường nhiều sản phẩm, nhàn hàng mới.
- ✓ Tiếp tục nâng cao đời sống và thu nhập cho người lao động, cải thiện môi trường làm việc, tạo môi trường hấp dẫn và nâng cao sức sáng tạo, cống hiến, gắn bó của người lao động.
- ✓ Triển khai xây dựng, đưa vào hoạt động thêm nhà máy sản xuất tại Khu Công Nghiệp Trà Nóc 2 – TP Cần Thơ để đáp ứng đầy đủ và kịp thời hàng hóa trên thị trường.

V. Quản trị Công ty .

1. Hội Đồng Quản trị .

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị .

Hội đồng quản trị bao gồm có 5 thành viên

CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN HÀ SÀI GÒN
Báo cáo thường niên năm 2020

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Ghi Chú
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Ông Lê Hoàng Hà	CT HĐQT	2.742.432 CP	8.6%	2.742.432 CP	8.6%	Công ty TNHH MTV Tổng Hợp Lê Gia đại diện sở hữu: 4.772.275 CP, tương đương 15%.
2	Ông Lê Văn Ngà	TV HĐQT	0	0%	0	0%	
3	Ông Lê Văn Thành	TV HĐQT	0	0%	0	0%	
4	Ông Nguyễn Văn Thuận	TV HĐQT	0	0%	0	0%	
5	Bà Lê Thị Thu Thủy	TV HĐQT	0	0%	0	0%	

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị.

Hội đồng quản trị không thành lập các tiểu ban mà thực hiện phân công nhiệm vụ đối với các thành viên HĐQT trong quản trị các hoạt động của Công ty.

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị.

Thông tin về các cuộc họp của HĐQT.

Stt	Thành viên HĐQT/	Chức vụ/	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/	Số buổi họp HĐQT tham dự.	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Lê Hoàng Hà	CT		8	100%	
2	Ông Lê Văn Ngà	TV		8	100%	
3	Ông Nguyễn Văn Thuận	TV		8	100%	
4	Ông Lê Văn Thành	TV		8	100%	
5	Bà Lê Thị Thu Thủy	TV		8	100%	

Nội dung và kết quả của các cuộc họp : Hội đồng quản trị họp và ban hành các Nghị quyết/ Quyết định như sau:

Stt.	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	Số: 11/2020/NQ-HĐQT	09/03/2020	Triệu tập ĐHĐCĐ thường niên 2020.
2	Số: 20/2020/NQ-HĐQT	16/04/2020	Nghị quyết thông qua thời gian và địa điểm tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2020.
3	Số: 32/2020/NQ-HĐQT	17/07/2020	Quyết định về miễn nhiệm chức danh Tổng Giám Đốc Công ty.

CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN HÀ SÀI GÒN
Báo cáo thường niên năm 2020

4	Số: 33/2020/NQ-HĐQT	17/07/2020	Quyết định về miễn nhiệm chức danh Kế toán trưởng Công ty.
5	Số: 34/2020/NQ-HĐQT	17/07/2020	Quyết định về bổ nhiệm chức danh Tổng Giám Đốc Công ty.
6	Số: 35/2020/NQ-HĐQT	17/07/2020	Quyết định về bổ nhiệm chức danh P.Tổng Giám Đốc phụ trách Kinh doanh.
7	Số: 36/2020/NQ-HĐQT	17/07/2020	Quyết định về bổ nhiệm Kế toán trưởng Công ty.
8	Số: 51/2020/NQ-HĐQT	14/08/2020	Quyết định về việc bổ nhiệm người phụ trách quản trị Công ty.
9	Số: 60/2020/NQ-HĐQT	01/10/2020	Nghị quyết thông qua phương án chi trả cổ tức năm 2019.
10	Số: 73/2020/NQ-HĐQT	24/10/2020	Nghị quyết triển khai phương án đầu tư nhà máy tại KCN Trà Nóc 2, TP Cần Thơ.
11	Số: 85/2020/NQ-HĐQT	19/11/2020	Nghị quyết thông qua phương án xử lý CP lẻ.

Trong năm 2020, Ngoài các phiên họp định kỳ và bất thường, HĐQT còn thường xuyên giao công việc hàng tuần, hàng tháng để kiểm tra, đánh giá và giám sát công tác điều hành. Các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị ban hành đều dựa trên sự thống nhất cao của các thành viên.

2. Ban Kiểm soát.

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát.

STT	Họ tên	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu CP
1	Ông Nguyễn Văn Tuấn	Trưởng Ban kiểm soát	8 CP
4	Bà Lê Hoàng Anh	Thành viên Ban Kiểm soát	0 CP
5	Bà Nguyễn Thị Kim Loan	Thành viên Ban Kiểm soát	71 CP

b) Hoạt động của Ban kiểm soát

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Nguyễn Văn Tuấn	T.BKS	3	100%	
4	Bà Lê Hoàng Anh	TV BKS	3	100%	
5	Bà Nguyễn Thị Kim Loan	TV BKS	3	100%	

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích

Hội đồng Quản trị

CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN HÀ SÀI GÒN
Báo cáo thường niên năm 2020

+ Chủ tịch : 5.000.000 đ/tháng (1 chủ tịch)

+ Thành viên : 3.000.000 đ/tháng (4 thành viên)

STT	Hội đồng Quản trị	Chức vụ	SỐ TIỀN (VND)	GHI CHÚ
1	Lê Hoàng Hà	CT HĐQT	60,000,000	
2	Lê Văn Ngà	TV HĐQT	36,000,000	
3	Nguyễn Văn Thuận	TV HĐQT	36,000,000	
4	Lê Văn Thành	TV HĐQT	36,000,000	
5	Lê Thị Thu Thủy	TV HĐQT	36,000,000	
Tổng Cộng			204,000,000	

Ban Kiểm soát

+ Trưởng ban : 3.000.000 đ/tháng (1 Trưởng ban)

+ Thành viên : 1.500.000 đ/tháng (2 thành viên)

Tổng mức thù lao : 23.000.000 đ/tháng X 12 tháng = 276.000.000 đ, chi tiết thu nhập đính kèm.

STT	Ban Kiểm soát	Chức vụ	SỐ TIỀN (VND)	GHI CHÚ
1	Nguyễn Văn Tuấn	Trưởng ban	36,000,000	
2	Lê Hoàng Anh	Thành viên	18,000,000	
3	Nguyễn Thị Kim Loan	Thành viên	18,000,000	
Tổng Cộng			72,000,000	

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ.

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Ông Lê Hoàng Hà	CT HĐQT	2.611.840 CP	8.6%	2.742.432 CP	8.6%	Phát hành chi trả cổ tức 2019
2	Công ty TNHH MTV Tổng Hợp Lê Gia	Đại diện Cty Lê Gia là CT HĐQT.	4.545.024 CP	14.98%	4.772.275 CP	14.98%	Phát hành chi trả cổ tức 2018

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán.

Chấp nhận toàn phần báo cáo tài chính kiểm toán.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán bao gồm: Bảng cân đối kế toán, Báo cáo kết quả kinh doanh, Lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính, Bảng thuyết minh báo cáo tài chính tài chính năm 2020 đã được Công ty công bố báo cáo tài chính đầy đủ trên Website Công ty tại địa chỉ : <http://sonhasg.com.vn> tại ngày 30/03/2021 .

TP Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 04 năm 2021

Công ty Cổ phần Sơn Hà Sài Gòn

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

CT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



LÊ HOÀNG HÀ